

KẾ HOẠCH
Tự đánh giá chất lượng Trường Cao Đẳng
Công Nghiệp Cao Su năm 2023

Căn cứ nghị định số 49/2018/NĐ-CP ngày 30/3/2018 của Thủ tướng chính phủ qui định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội về việc Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội qui định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường cao đẳng, trung cấp;

Nhằm bổ sung minh chứng cho những tiêu chuẩn chưa đạt cũng như cập nhật các minh chứng mới và viết lại báo cáo tự đánh giá chất lượng trường năm 2022 theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội, Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su xây dựng Kế hoạch tự đánh giá chất lượng năm 2023 như sau:

1. Mục tiêu tự đánh giá

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giảng viên, nhân viên trong toàn trường về tầm quan trọng của công tác tự đánh giá, các điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng, qua đó huy động tất cả các đơn vị trong toàn trường cùng thực hiện công tác tự đánh giá.

- Tiếp tục thu thập, bổ sung, xử lý dữ liệu để chứng minh mức độ đạt được của nhà trường dựa trên hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở GDNN.

- Xây dựng, thực hiện và duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng đã đạt được, đồng thời khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt qua đó giúp trường hoạch định chiến lược phát triển các nguồn lực trong từng giai đoạn, tiến tới xây dựng trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu nhà trường.

- Xây dựng được báo cáo tự đánh giá chi tiết từng tiêu chuẩn, tiêu chí theo mẫu 3.2 của phụ lục 3 của thông tư 28 của Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp.

2. Công cụ tự đánh giá



- Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp ban hành theo Thông tư 15/TT-BLĐTBXH ngày 08/06/2017 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội.

- Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/03/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, cao đẳng năm 2019.

- Biểu mẫu theo thông tư 28 ngày 15/12/2017 của của Bộ Lao động thương binh và Xã hội.

3. Yêu cầu và Quy trình tự đánh giá

Được thực hiện theo Thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành, cụ thể như sau:

3.1. Yêu cầu tự đánh giá

- Đảm bảo đánh giá toàn bộ hoạt động của nhà trường.
- Có sự tham gia của tất cả phòng, khoa, trung tâm và cá nhân có liên quan của trường.

- Đánh giá theo hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp ban thành theo Thông tư 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động Thương Binh hướng dẫn tại Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp.

- Đảm bảo trung thực, khách quan, đầy đủ minh chứng hợp lệ để chứng minh cho nhận định trong tự đánh giá chất lượng nhà trường.

- Kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo được công khai trong nội bộ trường, được cập nhật vào cơ sở dữ liệu của hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và được lưu trữ cùng toàn bộ minh chứng, tài liệu liên quan.

3.2. Quy trình tự đánh giá

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng nhà trường.
- Thực hiện tự đánh giá chất lượng.
- Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng.
- Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có thẩm quyền.

4. Nhiệm vụ chung

4.1. Đối với các phòng, khoa và đoàn thể

- Triển khai thực hiện các nội dung có liên quan đến đơn vị mình theo Kế hoạch Tự đánh giá chất lượng của trường.

- Thu thập thông tin, minh chứng về từng hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

- Đánh giá, xác định mức độ hoàn thành chức năng, nhiệm vụ theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng có liên quan; phân tích, chỉ rõ các điểm mạnh, tồn

tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.

- Viết báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng của trường, gửi Hội đồng Tự đánh giá của Nhà trường.

- Tổ chức quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về các hoạt động của đơn vị.

4.2. Đối với Hội đồng Tự đánh giá chất lượng của Nhà trường

- Hướng dẫn và kiểm tra, giám sát các đơn vị thuộc trường tiến hành thực hiện công tác tự đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ. Phân công các thành viên trong Hội đồng chỉ đạo các đơn vị thực hiện theo tiêu chí, tiêu chuẩn phụ trách.

- Nghiên cứu báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng các đơn vị thuộc trường.

- Tổng hợp thông tin, minh chứng theo từng chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng chất lượng.

- Thống kê các văn bản pháp luật liên quan để làm cơ sở cho việc xây dựng các chuẩn mực. Đối chiếu với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành, đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng; chỉ rõ điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Viết dự thảo báo cáo các kết quả tự đánh giá chất lượng của Nhà trường gửi các đơn vị thuộc trường để lấy ý kiến.

- Hoàn chỉnh báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng của Nhà trường.

- Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng trong nội bộ nhà trường và gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng cục GDNN đúng quy định.

5. Nhiệm vụ cụ thể: (theo tiêu chí, tiêu chuẩn)

Nhóm 1: Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bùi Đình Ninh	Phó CTHĐ, Phó Hiệu trưởng, Trưởng nhóm	Trưởng nhóm - Phụ trách chung Tiêu chí 1. Thực hiện phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định của tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, viết báo cáo Tiêu chí 1; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 1.1; 1.2; 1.3
2	Nguyễn Huy Đào	Phó CTHĐ, Phó Hiệu trưởng, Thành viên	Thành viên – Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 1.4; 1.5; 1.6
3	Nguyễn Phong Phú	Thành viên Hội đồng, Trưởng phòng TC-HC, Thành viên	Thư ký – Hỗ trợ Trưởng nhóm hoàn thiện minh chứng, tổng hợp báo cáo các Tiêu chuẩn; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 1.7; 1.8; 1.9

4	Ngô Thị Hồng Dung	Thành viên Hội đồng, Trưởng Phòng TC-KT, Thành viên	Thành viên – Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 1.10; 1.11; 1.12
---	-------------------	---	---

Nhóm 2: Hoạt động đào tạo

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Huy Đào	Phó CTHĐ, Phó Hiệu trưởng, Trưởng nhóm	Trưởng nhóm - Phụ trách chung Tiêu chí 2. Thực hiện phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định của tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, viết báo cáo Tiêu chí 2; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 2.1; 2.2; 2.3; 2.4; 2.5; 2.6
2	Lê Song Hào	Ủy viên BTK, Phó TP QLĐT, Thành viên	Thư ký – Hỗ trợ Trưởng nhóm hoàn thiện minh chứng, tổng hợp báo cáo các Tiêu chuẩn; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 2.7; 2.8; 2.9; 2.10; 2.11
3	Đặng Thị Thu Thảo	Nhân viên Phòng QLĐT	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 2.12; 2.13; 2.14.
4	Nguyễn Trung Dũng	Nhân viên phòng QLĐT, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 2.15; 2.16; 2.17

Nhóm 3: Đảm bảo chất lượng về nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Phong Phú	Thành viên Hội đồng, Trưởng phòng TC-HC, Trưởng nhóm	Trưởng nhóm - Phụ trách chung Tiêu chí 3. Thực hiện phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định của tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, viết báo cáo Tiêu chí 3; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 3.1; 3.2; 3.3; 3.4; 3.5.
2	Phan Thị Thoa	Ủy viên Ban TK, Phó TP TC-HC, Thành viên	Thư ký - Hỗ trợ Trưởng nhóm hoàn thiện minh chứng, tổng hợp báo cáo các Tiêu chuẩn; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 3.6; 3.7; 3.8; 3.9.
3	Bùi Thanh Hồng	Trưởng ban TK, TVHĐ, Phó Trưởng phòng TT - KT&ĐBCL, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 3.10; 3.11; 3.12; 3.12.
4	Nguyễn Thị Thương	Nhân viên phòng TCHC, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 3.14; 3.15; phối hợp tìm các minh chứng liên quan đến Tiêu chí 3

Nhóm 4: Đảm bảo chất lượng về chương trình, giáo trình

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bùi Đình Ninh	Phó CTHĐ, Phó Hiệu trưởng, Trưởng nhóm	Trưởng nhóm - Phụ trách chung Tiêu chí 4. Thực hiện phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định của tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, viết báo cáo Tiêu chí 4.
2	Lê Văn Phương	TV Ban TK, Phó Trưởng khoa Khoa Kinh tế, Thành viên	Thư ký - Hỗ trợ Trưởng nhóm hoàn thiện minh chứng, tổng hợp báo cáo các Tiêu chuẩn; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 4.1; 4.2
3	Lê Đức Đăng	Thành viên HĐ, Trưởng khoa KTCN, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 4.3; 4.4
4	Bùi Quốc Trọng	Thành viên HĐ Trưởng khoa SPGDNN, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 4.5; 4.6
5	Nguyễn Xuân Giáp	Thành viên HĐ Trưởng khoa Điện – Điện tử, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 4.7; 4.8
6	Lưu Thị Thanh Thất	Thành viên HĐ Trưởng khoa Nông học, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 4.9; 4.10
7	Nguyễn Tiến Điền	Thành viên HĐ Trưởng khoa Kinh tế, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 4.11; 4.12; 4.13
8	Nguyễn Hữu Ninh	Phó Trưởng khoa KTCN, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 4.14; 4.15

Nhóm 5: Đảm bảo chất lượng về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Phong Phú	Thành viên Hội đồng, Trưởng phòng TC-HC, Trưởng nhóm	Trưởng nhóm - Phụ trách chung Tiêu chí 5. Thực hiện phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định của tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, viết báo cáo Tiêu chí 5. Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 5.1; 5.2; 5.3
2	Phan Thị Thoa	Ủy viên Ban TK, Phó TP TC-HC, Thành viên	Thư ký - Hỗ trợ Trưởng nhóm hoàn thiện minh chứng, tổng hợp báo cáo các Tiêu chuẩn; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 5.4; 5.5; 5.6; 5.7; 5.8; 5.9

SỰ VIỆC
JON
ĐÀ
NG
AOS
*

3	Dương Quốc Lâm	Nhân viên phòng TCHC, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 5.10; 5.11; 5.12; 5.13; 5.14; 5.15
---	----------------	----------------------------------	---

Nhóm 6: Đảm bảo chất lượng về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bùi Đình Ninh	Phó CTHĐ, Phó Hiệu trưởng, Trưởng nhóm	Trưởng nhóm - Phụ trách chung Tiêu chí 6. Thực hiện phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định của tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, viết báo cáo Tiêu chí 6. Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 6.1
2	Lê Song Hào	Ủy viên BTK, Phó TP QLĐT, Thành viên	Thư ký - Hỗ trợ Trưởng nhóm hoàn thiện minh chứng, tổng hợp báo cáo các Tiêu chuẩn; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 6.2
3	Bùi Quốc Trọng	Thành viên HĐ Trưởng khoa SPGDNN, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 6.3; 6.4
4	Nguyễn Văn Hà	Thành viên Hội đồng, Trưởng phòng CTSV, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 6.5

Nhóm 7: Đảm bảo chất lượng về quản lý tài chính

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ngô Thị Hồng Dung	Thành viên Hội đồng, Trưởng Phòng TC-KT Trưởng nhóm	Trưởng nhóm - Phụ trách chung Tiêu chí 7. Thực hiện phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định của tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, viết báo cáo Tiêu chí 7; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 7.1
2	Vũ Thị Nga	TV Ban thư ký, Nhân viên Phòng Tài chính – Kế toán	Thư ký - Hỗ trợ Trưởng nhóm hoàn thiện minh chứng, tổng hợp báo cáo các Tiêu chuẩn; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 7.4; 7.5
3	Lê Hoàng Vũ	NV Phòng Tài chính – Kế toán, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 7.2; 7.3
4	Trần Thị Yến	NV Phòng Tài chính – Kế toán, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 7.6

Nhóm 8: Đảm bảo chất lượng về dịch vụ người học

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Văn Hà	Thành viên Hội đồng, Trưởng phòng CTSV, Trưởng nhóm	Trưởng nhóm - Phụ trách chung Tiêu chí 8. Thực hiện phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định của tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, viết báo cáo Tiêu chí 8; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 8.1; 8.2
2	Lê Sỹ Thế	TV Ban thư ký, P. Trưởng phòng Phòng Công tác sinh viên	Thư ký - Hỗ trợ Trưởng nhóm hoàn thiện minh chứng, tổng hợp báo cáo các Tiêu chuẩn; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 8.3; 8.4
3	Hà Duy Khánh	Phó Trưởng phòng CTSV, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 8.5; 8.6; 8.7
4	Nguyễn Thị Hồng Phụng	Nhân viên phòng CTSV, Thành viên	Thành viên - Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 8.8; 8.9

Nhóm 9: Đảm bảo về giám sát, đánh giá chất lượng

Stt	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bùi Thanh Hồng	Trưởng ban TK, TVHD, Trưởng phòng Phòng TT - KT&ĐBCL	Trưởng nhóm - Phụ trách chung Tiêu chí 9. Thực hiện phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định của tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, viết báo cáo Tiêu chí 9; Phân công thành viên rà soát, đối chứng các tiêu chuẩn; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 9.3; 9.4
2	Lê Sỹ Thế	TV Ban thư ký, P. Trưởng phòng Phòng Công tác sinh viên	Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 9.1; 9.2; 9.6
3	Trần Thị Hồng	Nhân viên Phòng TT-KT&ĐBCL, Thành viên	Thư ký - Hỗ trợ Trưởng nhóm hoàn thiện minh chứng, tổng hợp báo cáo các Tiêu chuẩn; Tìm minh chứng, viết báo cáo Tiêu chuẩn 9.5

(Tổng cộng: 09 Tiêu chí, 100 tiêu chuẩn)

3
NG
HIỆ
JU
NY

6. Tiến độ thực hiện

Thời gian	Các hoạt động	Phụ trách
Từ 01/01 đến 01/3/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng - Xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng - Tập huấn các kỹ năng thu thập, phân tích, xử lý minh chứng 	Ban Giám Hiệu; Phòng TT-KT&ĐBCL; Ban thư ký Hội đồng.
Từ 01/04 đến 15/05/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Họp Hội đồng tự đánh giá. Hướng dẫn thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng. - Phổ biến kế hoạch tự đánh giá chất lượng cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường. - Phân công các đơn vị phụ trách các tiêu chí, tiêu chuẩn. Tìm minh chứng, viết báo cáo mô tả theo các tiêu chí, tiêu chuẩn. - Tìm minh chứng bổ sung theo phân công, đề xuất các minh chứng thay thế (nếu có). - Sao lưu minh chứng và gửi báo cáo (file mềm và bản in có chữ ký của trưởng đơn vị) về Ban thư ký Hội đồng 	Hội đồng tự đánh giá Các phòng, khoa, trung tâm Các thành viên Hội đồng tự đánh giá chất lượng
Từ 16/05 đến 31/5/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận và góp ý đề nghị chỉnh sửa các báo cáo và minh chứng. - Phân loại, mã hóa lại hệ thống minh chứng theo hướng dẫn. 	Ban thư ký Hội đồng tự đánh giá chất lượng; Chủ tịch Hội đồng
Từ 01/06 đến 07/06/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp báo cáo các tiêu chí, tiêu chuẩn, gửi báo cáo tổng hợp tiêu chí, tiêu chuẩn về các thành viên trong hội đồng kiểm định theo lĩnh vực phụ trách. - Đọc báo cáo tiêu chuẩn và cho ý kiến phản hồi về ban Thư ký trong vòng 1 tuần. 	Ban thư ký Các thành viên Hội đồng tự đánh giá chất lượng
Từ 08/06 đến 16/06/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa lại báo cáo trên cơ sở các ý kiến đóng góp in lần thứ nhất. - Họp Hội đồng kiểm định thông qua báo cáo lần 1 	Ban thư ký Hội đồng tự đánh giá chất lượng
Từ 01/08 đến 01/10/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập thông tin, minh chứng bổ sung - Hoàn thiện báo cáo tự kiểm định lần 2. - Gửi báo cáo cho các thành viên phụ trách tiêu chí, các phòng, khoa, trung tâm và các chuyên gia tư vấn để lấy ý kiến góp ý, phản biện về báo cáo tự kiểm định - Chỉnh lại báo cáo lần 2, in ấn, đóng quyển theo quy định. 	Các thành viên hội đồng; Các phòng, khoa, trung tâm. Ban Thư ký Hội đồng
Từ 02/10 đến 01/11	<ul style="list-style-type: none"> - Họp Hội đồng tự đánh giá chất lượng trường thông qua báo cáo lần 2 - Hoàn thiện, trình Hiệu trưởng ký duyệt báo cáo tự kiểm định 	Hội đồng tự đánh giá chất lượng

Thời gian	Các hoạt động	Phụ trách
	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố công khai báo cáo tự đánh giá chất lượng trường trong nội bộ nhà trường. - Lưu trữ - Nộp báo cáo tự đánh giá chất lượng trường cho Tổng cục GDNN. 	Ban thư ký Hội đồng

7. Kinh phí đảm bảo

Kinh phí hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp trích từ kinh phí chi thường xuyên của Nhà trường.

Công tác thực hiện tự đánh giá chất lượng là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Nhà trường năm 2023, là tiêu chí quan trọng để xếp loại, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân. Yêu cầu tất cả các Phòng, khoa và đơn vị thuộc trường phải tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo kế hoạch, chất lượng theo yêu cầu đề ra./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở LĐ, TB & CNCSVN (để b/c);
- TCGDNN (để b/c);
- Lưu VT, TTKT&ĐBCL./.



ThS. Lê Văn Kích

